TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày 25-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Nguyễn Ngọc V.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST- HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1987 tại thị trấn C; HKTT: Tổ dân phố số 4A, thị trấn C, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Xóm 5, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1963 và bà Cao Thị S, sinh năm 1964; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-7-2019 đến ngày 01-8-2019 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 4, xã HB, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

+ Anh Vũ Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 7, xã HN, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Bà Cao Thị S, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm 5, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt anh V, anh T, bà S)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25-7-2019, Nguyễn Văn V đến nhà Nguyễn Văn D hỏi mua số lô, số đề. D bán cho V các số lô 48, 18 mỗi số 50 điểm, mỗi điểm 22.500đ, tổng số tiền là 2.250.000đ; các số đề 18, 48, 66, 11, mỗi số 250 chấm, mỗi chấm 800đ, tổng số tiền là 800.000đ. Tổng cộng số tiền V mua số lô, số đề của D là 3.050.000đ. D ghi các số lô, số đề bán cho V vào một mảnh giấy nhỏ "cáp đề", đưa cho V và nhận tiền. Tiếp đó, D bán cho anh Vũ Văn T số lô 55 là 100 "điểm"; số lô 17, 71 mỗi số 10 "điểm" với tổng số tiền là 2.700.000đ và số đề 11 là 180 "chấm"; các số đề 00, 55, 35 mỗi số 60 "chấm" (cũng với cách tính điểm, chấm như trên) với tổng số tiền là 288.000đ. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của D là 2.988.000đ. D thỏa thuận với V và T: nếu kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng ngày 25-7-2019 có 02 số cuối của tất cả các giải trùng với số lô đã ghi thì người mua thắng, D phải trả cho người mua mỗi "điểm" là 80.000đ; nếu 02 số cuối của giải đặc biệt trùng với số đề đã ghi thì người mua thắng, D phải trả mỗi "chấm" là 70.000đ; nếu số lô, số đề đã ghi không trùng với một trong các trường hợp trên thì người mua bị mất số tiền đã mua.

Khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày, khi D đang nhận số tiền mua số lô, số đề của Vũ Văn T thì bị Công an huyện Hải Hậu phối hợp với Công an xã HT phát hiện bắt quả tang, thu giữ của D 6.050.000đ, trong đó có 6.038.000đ tiền vừa bán số lô, số đề cho V, T và 12.000đ tiền thừa D chưa kịp trả lại cho T; thu giữ của V và T mỗi người một "cáp đề" có chữ ký của Nguyễn Văn D. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 điện thoại di động Iphone 6 plus.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-HH ngày 09-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 59/CT-VKS-HH ngày 09-10-2019 và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời

gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hải Hậu lập ngày 25-7-2019, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 35 phút ngày 25-7-2019, Nguyễn Văn D đang bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn V, Vũ Văn T với tổng số tiền 6.038.000đ tại nhà ở của D xóm 5, xã HT, huyện Hải Hậu thì bị Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phối hợp với Công an xã HT phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Từ việc được, thua bạc có thể gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó, để góp phần đấu tranh, loại bỏ tệ nạn cờ bạc, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm

i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp, đảm bảo mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa có gia đình riêng, không có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Xét chiếc điện thoại di động Iphone 6plus đã thu giữ của D trong quá trình điều tra không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho D là phù hợp.

- Xét số tiền 6.050.000đ đã tịch thu của bị cáo D, trong đó có 6.038.000đ là tiền bị cáo bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn V, Vũ Văn T mà có và 12.000đ tiền thừa, T đang có ý định tiếp tục mua số lô, số đề của D, quá trình điều tra, T không đề nghị nhận lại số tiền này. Do đó, xét cần tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền 6.050.000đ.

- 02 mảnh giấy (cáp đề) ghi số lô, số đề có chữ ký của Nguyễn Văn D không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Nguyễn Văn V mua số lô, số đề của D với tổng số tiền 3.050.000đ; Vũ Văn T mua số lô, số đề của D với tổng số tiền là 2.988.000đ, giữa V và T không có sự bàn bạc, thỏa thuận cùng nhau mua số lô, số đề của D nên hành vi nêu trên của V và T không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Công an huyện Hải Hậu đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với V và T là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 25-7-2019 đến ngày 01-8-2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.050.000đ (sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy 02 cáp giấy ghi số lô, số đề có chữ ký của Nguyễn Văn D.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 24/10/2019; Biên lai thu tiền số AA/2012/07753 ngày 24/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Hòe